

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỔ LỊCH SỬ
Năm học 2020-2021

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường của Trường THPT Tân Túc năm học 2020-2021, tổ Lịch sử xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2020-2021 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh năm học

Năm học 2020 – 2021, nhà trường thực hiện đổi mới phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng hoạt động sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện cho giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong bộ môn và các chủ đề tích hợp liên môn, đồng thời xây dựng các kế hoạch dạy học phù hợp với chủ đề, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, tăng cường các hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

Ngoài ra các phương pháp giáo dục cũ vẫn còn có giá trị thực hiện, ngành giáo dục bắt đầu áp dụng phương pháp dạy học mới STEM.

2. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn tận tình của Ban Giám Hiệu, Ban chấp hành Công Đoàn, đặc biệt là Chi bộ nhà trường.
- Tổ có 5/5 giáo viên đạt chuẩn. Các thành viên nhất trí cao, đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức chấp hành kỉ luật tốt, tận tụy thương yêu học sinh.
- Chất lượng giảng dạy đã được cải thiện trong thời gian qua.
- Cơ sở vật chất: đáp ứng được yêu cầu dạy và học, tạo điều kiện cho học sinh rèn luyện về thể chất, phát triển toàn diện.
- Học sinh đa phần thực hiện đúng nội quy, vâng lời thầy cô, một bộ phận học sinh có sự đam mê đối với môn học tạo động lực cho giáo viên giảng dạy.

3. Khó khăn

- Tổ Lịch sử đa số là giáo viên còn thiếu kinh nghiệm, một số giáo viên nhà quá xa trường ...nên gặp nhiều trở ngại trong triển khai hoạt động.
- Trình độ vận dụng công nghệ thông tin vào trong công tác dạy học còn một số hạn chế do vậy chưa phát huy hết năng lực của học sinh, cũng như đáp ứng đầy đủ nhiệm vụ dạy học.

- Một bộ phận học sinh chưa có ý thức trong việc học tập và rèn luyện, từ đó mất căn bản, học yếu kém. Đây cũng là khó khăn chung của tổ.

4. Tình hình đội ngũ năm học 2020 - 2021

- Tổ có 05 giáo viên (trong đó: 01 nam, 04 nữ)
- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn.

STT	Họ và tên	Trình độ	Đạt chuẩn	Chuyên môn
1	Huỳnh Thị Diên	Cử nhân	Đạt chuẩn	Lịch sử
2	Đoàn Thị Dung	Cử nhân	Đạt chuẩn	Lịch sử
3	Nguyễn Duy Cảnh	Cử nhân	Đạt chuẩn	Lịch sử
4	Đào Thị Hải Vân	Cử nhân	Đạt chuẩn	Lịch sử
5	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Cử nhân	Đạt chuẩn	Lịch sử

II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC

1. Xây dựng Kế hoạch dạy học theo Chỉ thị 16/2006/QĐ – BGDDT của Bộ GDĐT ngày 5/6/2006 về ban hành chương trình phổ thông

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện đúng chương trình của Bộ giáo dục và đào tạo.
- Thực hiện đổi mới phát triển nhân lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng hoạt động sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh.
- Tiếp tục đổi mới, tạo điều kiện cho giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong bộ môn và các chủ đề tích hợp liên môn, đồng thời xây dựng các kế hoạch dạy học phù hợp với chủ đề, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, tăng cường các hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết vấn đề thực tiễn.
- Nhằm giúp cho giáo viên có định hướng trong phương pháp và chủ động trong nội dung thực hiện chương trình giảng dạy.

2. Thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn, lồng ghép: Lồng ghép việc tích hợp dạy học bằng di sản trong các chủ đề bài học và trong lịch sử địa phương.

3. Thực hiện tích cực dạy học theo chủ đề tích hợp

Sử dụng phương pháp STEM trao cho học sinh quyền tự chủ trong việc lập nhóm, chọn đề tài của từng giai đoạn trong chương trình từng khối lớp. Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện bằng nhiều hình thức thực tế, có ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm và nhận định được xu thế lịch sử thế giới hiện đại.

a) Chủ đề lịch sử thế giới:

- Học sinh có thể tổng hợp các kiến thức để đưa ra nhận định khách quan về quá trình tiến hóa của con người từ thời nguyên thủy cho đến hiện đại.

- Từ bài học quan hệ quốc tế, học sinh có thể chủ động tìm số liệu, thông tin thời sự để giả định tình huống các phái đoàn đang tham dự các Hội nghị khu vực hoặc quốc tế để tìm giải pháp cho các vấn đề mang tính toàn cầu.

b) Chủ đề lịch sử Việt Nam:

- Học sinh có thể chọn một truyền thuyết trong phần lịch sử Việt Nam cổ đại và phục trang bằng hình thức sân khấu hóa.

- Học sinh tự sưu tầm các di tích lịch sử tại địa phương để có cái nhìn và đánh giá tổng quan về truyền thống và sự phát triển của địa phương từ đó phác họa những phương hướng phát triển cơ bản cho địa phương.

- Học sinh lập nhóm sưu tầm các tập quán của cư dân địa phương hay của dân tộc để tìm phương pháp bảo tồn và phát triển.

4. Dạy học 2 buổi/ ngày: Nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, tăng cường kỹ năng sống cho học sinh..., tổ bộ môn đã xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ ngày cho học sinh khối 12 chọn ban khoa học xã hội theo phụ lục đính kèm.

5. Dạy học với giáo viên nước ngoài:

Không có

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy:

- Sử dụng phần mềm trình chiếu Power Point.
- Sử dụng bảng tương tác cho những bài giảng phù hợp.
- Sử dụng “Trường học kết nối” theo tài khoản mà nhà trường đã cấp cho học sinh và giáo viên. Mỗi giáo viên có tối thiểu 1 giáo án sử dụng bảng tương tác.

7. Tiếp tục phát huy công tác đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá:

- Cập nhật những phương pháp đổi mới phương pháp trong dạy học (bàn tay nặn bột, dự án, tích hợp liên môn, STEM...) để nâng cao chất lượng dạy học.

- Đánh giá học sinh dựa trên năng lực thực tế khách quan, khả năng ứng dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống và những kỹ năng giải quyết vấn đề bằng năng lực bản thân...

- Khuyến khích phương pháp dạy học bằng dự án nên việc kiểm tra, đánh giá sẽ dựa trên kết quả của dự án và tiến trình, năng lực thực hiện dự án của học sinh.

8. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn:

- Ngoài các cuộc họp tổ tại trường, tổ đã có kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn tại những di tích lịch sử, những buổi trình diễn sân khấu, những buổi xem phim tư liệu...để trao đổi kiến thức chuyên môn và gắn kết tình đồng nghiệp.

- Trao đổi kinh nghiệm dạy học theo hướng nghiên cứu bài học, theo định hướng phát triển năng lực học sinh phương pháp giảng dạy, đánh giá học sinh hiệu quả để học hỏi lẫn nhau.

- Thảo luận các vấn đề, các nội dung khó dạy hàng tháng, rút kinh nghiệm trong toàn tổ.

- Trao đổi tư liệu và phương pháp làm đồ dùng dạy học...

III. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên trong tổ

a) Chỉ tiêu:

- 100% GV trong tổ có tư tưởng chính trị vững vàng, đạo đức tác phong gương mẫu rèn luyện trở thành tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Tổ đạt tổ vững mạnh về tư tưởng chính trị.

b) Biện pháp thực hiện:

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị.

- Gương mẫu trong công tác, đoàn kết với đồng nghiệp, gần gũi với học sinh.

- Duy trì kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

- Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch mà tổ đã đề ra.

2. Giữ vững và nâng cao chất lượng, hạn chế học sinh bỏ học.

a. Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ lưu ban, bỏ học không quá 2%.

- Tỷ lệ chuyên cần trên 90%.

- Hoàn thành tốt công tác giữ vững và nâng cao chất lượng, hạn chế học sinh bỏ học, đảm bảo công tác phổ cập giáo dục.

b. Biện pháp thực hiện:

- Tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức học tập của học sinh.

- Nâng cao vai trò của GVCN trong công tác vận động học sinh đến lớp.

- Nâng cao chất lượng dạy học phù hợp với năng lực trình độ học sinh, phương pháp dạy học đổi mới tạo hứng thú cho học sinh, ôn tập phụ đạo cho học sinh yếu kém.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh trong các tiết sinh hoạt để thu hút học sinh tham gia.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá.

- Thường xuyên quan tâm, động viên, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh giáo dục học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

a) Về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Các chỉ tiêu:

Danh hiệu thi đua của tổ và chất lượng bộ môn (phụ lục kèm theo)

- 100% giáo viên đạt lao động tiên tiến.

- Tổ đạt tập thể lao động tiên tiến.

Có Kế hoạch dạy học chi tiết theo từng khối lớp (theo định hướng đổi mới) được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Biện pháp thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đúng tiến độ, đúng mức độ.

Soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp, giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp đối tượng.

Đổi mới phương pháp dạy học, Tổ chuyên môn tổ chức tăng cường dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập của học sinh, giúp học sinh vận dụng kiến thức trong giải quyết vấn đề thực tiễn.

Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá bằng câu hỏi trắc nghiệm ở các mức độ thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh.

Vận dụng tốt các phương pháp dạy học vào các đối tượng khác nhau. Tăng cường rèn luyện kỹ năng cho học sinh, bám sát đối tượng.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả, tăng cường tích hợp liên môn, bảo vệ môi trường, bảo vệ pháp luật, bảo vệ hòa bình.

b) Về bồi dưỡng học sinh giỏi

- Các chỉ tiêu:

Đội tuyển HSG tham dự thi HSG cấp thành phố môn Lịch sử (03 HS khối 10, 03 HS khối 11, 05 HS khối 12).

Tham gia tích cực các Hội thi, hoạt động chuyên môn do Sở Giáo Dục và Đào Tạo tổ chức.

- Biện pháp thực hiện:

Xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi các khối 10, 11, 12.

Tăng cường số buổi bồi dưỡng thêm cho đội tuyển HSG.

Tổ chức xét chọn đội tuyển Olympic khối 10, 11; học sinh giỏi khối 12 phát hiện học sinh có năng khiếu Lịch sử để bồi dưỡng chuẩn bị cho các kỳ thi.

Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng chuẩn bị kiến thức dự thi kỳ thi Olympic cụm IV và cấp thành phố.

c) Về phụ đạo học sinh yếu

Do đặc trưng bộ môn nên về phụ đạo học sinh yếu kém thì tất cả giáo viên trong tổ đều tham gia, giáo viên dạy lớp nào sẽ chịu trách nhiệm lớp đó (giáo viên thường xuyên báo cáo cho TTCM khi họp tổ, nhằm giúp tổ xây dựng biện pháp kịp thời và hiệu quả).

4. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên.

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên nghiên cứu nội dung, chương trình, sách giáo khoa, nắm vững chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng và thi giáo viên dạy giỏi

...

- Tổ trưởng dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn ít nhất có 02 tiết dạy/giáo viên/năm; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 02 bài giảng có ứng dụng CNTT, dự giờ đồng nghiệp ít nhất 08 tiết/năm.

- Tham gia dự thi GV dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố. Có ít nhất 01 giáo viên trong tổ đạt giáo viên dạy giỏi từ cấp trường, không có giáo viên xếp loại yếu theo quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- 100% giáo viên thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả, phân công các giáo viên trong tổ thực hiện từng Modul để thảo luận hàng tháng.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tổ CM có ít nhất 01 chuyên đề bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy học/năm.

- Mỗi giáo viên có 01 chuyên đề tự bồi dưỡng chuyên môn.

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên đề do nhà trường và Sở tổ chức.

- Thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm các giáo viên.

- TTCM kiểm tra hồ sơ giáo viên mỗi tháng 1 lần; kiểm tra kế hoạch giảng dạy hàng tháng.

- Đảm bảo sinh hoạt tổ chuyên môn 02 lần/tháng.

- Tham gia tích cực các Hội thi cấp trường và cấp cụm, cấp thành phố.
- Tích cực và có ý thức trong công tác tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn.
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thao giảng, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên... của chuyên môn.
- Nghiên cứu nội dung chương trình để dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.
- Có kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực và xây dựng giáo án tích hợp.

5. Nâng cao thành tích các Hội thi cấp huyện cấp cụm, cấp thành phố:

a) Các chỉ tiêu:

- Trong tổ có ít nhất 01 GV tham gia ít nhất một cuộc thi do các cấp tổ chức.
- Trong tổ có ít nhất 01 GV tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tổ tạo mọi điều kiện để giáo viên trong tổ và học sinh tham gia đầy đủ các hội thi của nhà trường.
- Tạo điều kiện về thời gian, động viên giáo viên và học sinh tích cực học tập, nghiên cứu để thu được kết quả cao trong các kỳ thi, hội thi.

6. Đổi mới hoạt động tổ chuyên môn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá phân loại đội ngũ giáo viên.

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên trong tổ biết soạn giáo án áp dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, khai thác mạng internet phục vụ dạy học. Có 100% giáo viên sử dụng máy tính, soạn giáo án điện tử và giảng dạy bằng công nghệ thông tin.
- 100% giáo viên có tài khoản riêng để tham gia trường học trực tuyến.
- 100% giáo viên dạy tiết tốt trong tháng để cùng nhau học tập, trao đổi kinh nghiệm.

- Triển khai các chuyên đề trong năm học theo kế hoạch xây dựng:
 - + Học kì I thực hiện 01 chuyên đề: Chuyên đề 1: “Nghiên cứu về Cuộc chiến tranh thế giới thứ hai rút ra bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay” (thực hiện phương pháp dạy học theo nhóm và tự học).

- + Học kì II thực hiện 01 chuyên đề: Chuyên đề 2: “Tìm hiểu về Văn hóa Việt Nam ở các thế kỉ XVI - XVIII” (thực hiện phương pháp dạy học dự án).

- Thao giảng:

- + HK I: ít nhất 01 tiết.

- + HK II: ít nhất 01 tiết.

- Dự giờ rút kinh nghiệm, đánh giá: 02tiết/gv/năm học

- Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: 01lần/tháng

- Kiểm tra tiến độ cho điểm: 01 lần/tháng

b) Các biện pháp thực hiện:

- Tiếp thu và thực hiện nghiêm chỉnh văn bản Quy định trách nhiệm và cơ chế làm việc giữa Lãnh đạo và tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn với tổ các tổ viên.

- Phát huy quyền làm chủ, tính tự giác và chủ động của cán bộ giáo viên trong mọi mặt hoạt động.

- Tổ trưởng lập kế hoạch kiểm tra cấp tổ.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm sau kiểm tra.
- Tổ chức kiểm tra và đánh giá, xếp loại học sinh lấy chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT làm cơ sở, đảm bảo khách quan thống nhất.
- Các bài kiểm tra từ 45 phút trở lên các tổ viên ra đề tự luận, trắc nghiệm phải có ma trận các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao, nộp cho Tổ trưởng trước khi kiểm tra.

7. Hoạt động ngoài giờ lên lớp.

a) Các chỉ tiêu:

- Tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Hợp tác với GVCN, GVBM, phụ huynh, học sinh... để có buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp hiệu quả.

b) Biện pháp thực hiện:

- Nghiên cứu các câu hỏi chuyên đề phù hợp với nội dung chuyên đề. Xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả, tham gia đầy đủ các buổi tham quan, học tập các di sản văn hóa nếu có điều kiện.
- Tìm hiểu, tham quan các khu di tích lịch sử, bảo tàng ở TPHCM (dự kiến thực hiện ở tiết Lịch sử địa phương).
- Thực hiện các buổi ngoại khóa, tuyên truyền về an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo...

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

- Không.
- Trên đây là kế hoạch nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh của tổ Lịch sử năm học 2020-2021./.

HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(đã ký)

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tòng

Huỳnh Thị Diên

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị;
- Thành viên tổ;
- Lưu.

Đính kèm Phụ lục:

- Đăng ký thi đua tập thể, cá nhân;
- Thao giảng, ngoại khóa;
- Kiểm tra chuyên môn;
- Kế hoạch tháng;
- Kế hoạch giảng dạy hàng tuần.

PHỤ LỤC

(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Lịch sử năm học 2020-2021)

I. ĐĂNG KÝ THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể:

- Tổ lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua cá nhân

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đăng ký danh hiệu thi đua	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Diên	Tổ trưởng	LĐTT	
3	Đoàn Thị Dung	Giáo viên	LĐTT, CSTĐ cơ sở	CSTĐ thành phố
4	Nguyễn Duy Cảnh	Giáo viên	LĐTT, CSTĐ cơ sở	
5	Đào Thị Hải Vân	Giáo viên	LĐTT	
6	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Giáo viên	LĐTT	

II. KẾ HOẠCH THAO GIẢNG, NGOẠI KHÓA

1. Thao giảng

STT	Giáo viên thao giảng	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tuần 8 HKI	Cấp trường
3	Đào Thị Hải Vân	Tuần 11 HKI	Cấp trường
4	Nguyễn Duy Cảnh	Tuần 4 HKII	Cấp trường
5	Đoàn Thị Dung	Tuần 9 HKII	Cấp trường

2. Ngoại khóa

STT	Nội dung, hình thức	Đối tượng	Thời gian	Ghi chú
1	Tham gia chuyên đề “Văn hóa ứng xử trong nhà trường”. Sinh hoạt ngoại khóa	Học sinh K10	Tháng 9/2020	Khối 10
2	Tìm hiểu di tích Rạch Gầm Xoài Mút. Tham quan học tập dã ngoại.(Dự kiến)	Học sinh K11	Tháng 10/2020	Liên tổ Sử-CD-Địa-Thể dục
3	- Tham gia cuộc thi “Tiếp lửa anh tài”.Sinh hoạt ngoại khóa.	Học sinh K12	Tháng 12/2020	Kết hợp với các tổ

III. KIỂM TRA CHUYÊN MÔN

STT	Giáo viên được kiểm tra	Thời gian	Nội dung kiểm tra
1	Đoàn Thị Dung	Tháng 10	Dự giờ, giáo án, sổ điểm, sổ họp.
2	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tháng 11	Dự giờ, giáo án, sổ điểm,

			sổ họp.
4	Nguyễn Duy Cảnh	Tháng 2	Dự giờ, giáo án, sổ điểm, sổ họp.
5	Đào Thị Hải Vân	Tháng 3	Dự giờ, giáo án, sổ điểm, sổ họp.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THEO THÁNG

1. Kế hoạch thực hiện chuyên đề.

Thời gian	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Nội dung công việc	Điều chỉnh
Tháng 10/2020	“Nghiên cứu về Cuộc chiến tranh thế giới thứ hai rút ra bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay” (thực hiện phương pháp dạy học theo nhóm và tự học).	Cả tổ Cô Đào Thị Hải Vân	Thảo luận Giảng dạy 1 tiết theo chuyên đề	
Tháng 03/2021	“Tìm hiểu về Văn hóa Việt Nam ở các thế kỉ XVI - XVIII” (thực hiện phương pháp dạy học dự án).	Cả tổ Cô Đoàn Thị Dung	Thảo luận Giảng dạy 1 tiết theo chuyên đề	

2. Kế hoạch cụ thể từng tháng.

Thời gian	Nội dung công việc	Phụ trách
Tháng 8-9/2020	- Lên kế hoạch giảng dạy cho học kì I - Chuẩn bị đề cương cho cả 3 khối - Chuẩn bị giáo án. - Họp tổ chuyên môn triển khai nhiệm vụ năm học. - Phân công khối trưởng chuyên môn(Môn Sử: Cô Dung: khối 10, Cô Vân: khối 11, Cô Diên: khối 12). - Thống nhất nội dung chuyên môn cho tháng 8 - Lập hồ sơ tổ chuyên môn - Giảng dạy theo phân phối chương trình - Kiểm tra thường xuyên cột 1 - Tăng cường dự giờ thăm lớp đặc biệt là lớp đầu cấp lớp 10 - Lập danh sách và bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12 và học	TTCM, GV Tổ Sử

	sinh thi Olympic khối 10 và 11 - Thống nhất nội dung chuyên môn của tháng 9 - Giảng dạy theo phân phối chương trình - Lên kế hoạch chuẩn bị ngoại khóa cho khối 11	
Tháng 10/2020	- Thăm lớp dự giờ trong tổ, họp tổ, họp nhóm thống nhất nội dung giảng dạy trong tháng 10 - Thống nhất nội dung chuyên môn của tháng 10 - Thống nhất ra đề kiểm tra cho học sinh và phân công ra đề kiểm tra - Tiếp tục dạy và ôn tập cho học sinh kiểm tra giữa kì và chấm bài kiểm tra. - Chọn đội tuyển thi Olympic khối 10 và 11, đội tuyển học sinh giỏi khối 12. - Bồi dưỡng học sinh thi Olympic khối 10, 11 và học giỏi khối 12. - Phụ đạo học sinh yếu. - Làm bài kiểm tra thường xuyên cột 2. - Tổ chức học tập ngoại khóa cho khối 11 theo kế hoạch liên tổ của nhà trường.	TTCM, GV Tổ Sử
Tháng 11/2020	- Thăm lớp dự giờ trong tổ. - Hợp tổ, họp nhóm thống nhất nội dung giảng dạy trong tháng 11. - Tham gia các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 do Ban Giám Hiệu và Ban Chấp Hành Công Đoàn trường đề ra. - Thao giảng chào mừng ngày 20/11: Cô Ngọc. - Kiểm tra thường xuyên cột 2 - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12 và ôn thi Olympic khối 10, 11 - Tổ chức thảo luận chuyên đề về bồi dưỡng thường xuyên.	TTCM, GV Tổ Sử
Tháng 12/2020	- Thăm lớp dự giờ. - Hợp tổ, nhóm thống nhất nội dung giảng dạy tháng 12 và nội dung thi học kì I - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12 và ôn thi Olympic khối 10, 11 - Phụ đạo học sinh yếu - Đẩy mạnh việc dạy và ôn tập cho học sinh chuẩn bị kiểm tra cuối kì. - Hoàn thành điểm TBM HKI. - Tổ chức thảo luận chuyên đề về bồi dưỡng thường xuyên. - Tham gia chương trình đồ vui để học khối 12	TTCM, GV Tổ Sử

Tháng 1/2021	- Thăm lớp dự giờ - Dạy lịch sử địa phương - Tiếp tục giảng dạy chương trình học kì II - Xét thi đua HKI. - Hợp tổ, họp nhóm thống nhất nội dung giảng dạy tháng 1. - Tích cực tham gia tổ chức cắm trại xuân - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12 và ôn thi Olympic khối 10, 11 - Tổ chức thảo luận chuyên đề về bồi dưỡng thường xuyên. - Báo cáo sơ kết học kì I	TTCM, GV Tổ Sử
Tháng 2/2021	- Thao giảng, dự giờ. - Thầy Cảnh, Cô Dung thao giảng cấp trường - Hợp tổ, thống nhất nội dung chương trình tháng 2 - Vừa dạy vừa ôn tập cho học sinh khối 12 - Làm bài kiểm tra thường xuyên cột 1 - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12 và ôn thi Olympic khối 10, 11 - Phụ đạo học sinh yếu - Tổ chức thảo luận chuyên đề về bồi dưỡng thường xuyên.	TTCM, GV Tổ Sử
Tháng 3/2021	- Thao giảng, dự giờ. - Kiểm tra hồ sơ sổ sách thanh tra chuyên đề của giáo viên trong tổ. - Hợp tổ, thống nhất nội dung chương trình tháng 3. - Thống nhất nội dung ra đề kiểm tra tập trung, và phân công soạn đề kiểm tra - Ôn tập cho học sinh kiểm tra giữa kì, chấm bài và trả bài chính xác đúng thời gian quy định - Kiểm tra thường xuyên cột 2 - Hướng dẫn, dẫn dò cho học sinh dự thi học sinh giỏi cấp thành phố khối 12 và học sinh thi Olympic khối 10 và 11	TTCM, GV Tổ Sử
Tháng 4/2021	- Hợp tổ, họp nhóm thống nhất nội dung giảng dạy tháng 4 - Thống nhất nội dung kiểm tra cuối kì, phân công giáo viên ra đề - Ôn tập cho học sinh kiểm tra cuối kì - Phụ đạo học sinh yếu	TTCM, GV Tổ Sử
Tháng 5/2021	- Kiểm tra cuối kì học kì 2 - Hoàn thành điểm TBM HKII và TBM cả năm. - Ôn tập cho học sinh khối 12 thi THPT quốc gia - Hoàn tất chương trình giảng dạy các khối theo PPCT	TTCM, GV Tổ Sử

	- Tổng kết, xét thi đua. - Sơ kết hoạt động tổ, báo cáo chuyên môn tổng kết năm học	
Tháng 6-8/2021	- Thống nhất nội dung thi lại cho học sinh khối 10, và 11 - Coi thi tuyển sinh lớp 10 - Ôn tập cho học sinh khối 12 thi THPT quốc gia - Coi thi THPT quốc gia.	TTCM, GV Tổ Sử

Kế hoạch giảng dạy môn Lịch sử 10 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Lịch sử năm học 2020-2021)

TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG DẠY HỌC	GHI CHÚ
1 07 → 13/9	1	Bài 1 + 13: Sự xuất hiện loài người và bảy người nguyên thủy	Tích hợp Bài 13 Mục 1. Những dấu tích người tối cổ ở Việt Nam
2 14 → 20/9	2	Bài 2: Xã hội nguyên thủy (Tiết 1)	
3 21 → 27/9	3	Bài 2 + 13: Xã hội nguyên thủy (Tiết 2)	Tích hợp Bài 13 Mục 2. Sự hình thành và phát triển của Công xã thị tộc. Mục 3. Sự ra đời của thuật luyện kim và nghề nông trồng lúa nước.
4 28/9 → 04/10	4	Bài 3: Các quốc gia cổ đại phương Đông (Tiết 1)	Kiểm tra thường xuyên cột 1 Ghi điểm tháng 9/2020
5 05 → 11/10	5	Bài 3: Các quốc gia cổ đại phương Đông (Tiết 2)	
6 12 → 18/10	6	Bài 4: Các quốc gia cổ đại phương Tây – Hi Lạp và Rô – ma (Tiết 1)	
7 19 → 25/10	7	Bài 4: Các quốc gia cổ đại phương Tây – Hi Lạp và Rô – ma (Tiết 2)	
8 26 → 01/11	8	Bài 5: Trung Quốc thời phong kiến (Tiết 1)	Ghi điểm tháng 10/2020
9 02 → 08/11	9	Bài 5: Trung Quốc thời phong kiến (Tiết 2)	Mục 3. Trung Quốc thời Minh, Thanh. Chỉ nêu khái quát về chính trị thời Minh, Thanh
10 09 → 15/11	10	Bài 6 + 7 Chủ đề: Sự phát triển lịch sử và văn hóa truyền thống Ấn Độ	Không thực hiện Mục 1. Thời kì các quốc gia đầu tiên Bài 6; Mục 1. Sự phát triển của lịch sử và văn hóa truyền thống trên toàn lãnh thổ Ấn Độ Bài 7; Chỉ giới thiệu khái quát về hoàn cảnh ra đời và sự khác biệt về chính sách của hai vương triều và hướng dẫn học sinh lập bảng so sánh Kiểm tra giữa kì theo kế hoạch nhà trường
11	11	Bài 8: Sự hình thành và phát	

16→ 22/11		triển các vương quốc chính ở Đông Nam Á	
12 23→ 29/11	12	Bài 9: Vương quốc Campuchia và Vương quốc Lào	Tập trung những sự kiện chính về sự hình thành và phát triển của Vương quốc Campuchia và Vương quốc Lào
13 30/11→ 06/12	13	Bài 10: Thời kì hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu (Từ thế kỉ V đến thế kỉ XIV)	Kiểm tra thường xuyên cột 2 Ghi điểm tháng 11/2020
14 07→ 13/12	14	Bài 11: Tây Âu thời hậu kì trung đại (Tiết 1)	Khuyến khích học sinh tự đọc Mục 2. Sự nảy sinh chủ nghĩa tư bản ở Tây Âu
15 14→ 20/12	15	Bài 11: Tây Âu thời hậu kì trung đại (Tiết 2)	Khuyến khích học sinh tự đọc Mục 4. Cải cách tôn giáo và chiến tranh nông dân
16 21→ 27/12	16	Bài 12: Ôn tập: Lịch sử thế giới thời nguyên thủy, cổ đại và trung đại	Không thực hiện Mục 2. Xã hội cổ đại Ghi điểm tháng 12/2020
17 28/12→ 03/01	17	Ôn tập HKI	Thi các môn tại lớp
18 04→ 10/01	18	Kiểm tra cuối kì	Hoàn thành điểm số HKI

Kế hoạch giảng dạy môn Lịch sử 11 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Lịch sử năm học 2020-2021)

TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG DẠY HỌC	GHI CHÚ
1 07 → 13/9	1	Bài 1: Nhật Bản	Mục 1. Nhật Bản từ đầu thế kỉ XIX đến trước năm 1868. Chỉ giới thiệu những nét chính về tình hình Nhật Bản Mục 3. Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Tập trung vào quá trình chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa - Nội dung về đời sống nhân dân và Đảng Xã hội dân chủ Nhật Bản: Đọc thêm
2 14 → 20/9	2	Bài 2: Ấn Độ	Mục 2. Cuộc khởi nghĩa Xipay (1857 - 1859) Không dạy Mục 3. Đảng Quốc đại và phong trào dân tộc (1885 - 1908) Tập trung vào sự ra đời và hoạt động của Đảng Quốc đại
3 21 → 27/9	3	Bài 3: Trung Quốc	Mục 1. Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm lược Không thực hiện Mục 2. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX Hướng dẫn HS lập niên biểu
4 28/9 → 04/10	4	Bài 4: Các nước Đông Nam Á (Cuối thế kỉ XIX – đầu XX) (Tiết 1)	Mục 2. Phong trào chống thực dân Hà Lan của nhân dân In-đô- nê-xi-a Mục 3. Phong trào chống thực dân Phi-lip-pin Không dạy Kiểm tra thường xuyên Ghi điểm tháng 9/2020
5 05 → 11/10	5	Bài 4: Các nước Đông Nam Á (Cuối thế kỉ XIX – đầu XX) (Tiết 2)	
6 12 → 18/10	6	Bài 5: Châu phi và khu vực Mĩ Latinh (Thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX)	
7 19 → 25/10	7	Bài 6: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) (Tiết 1)	Mục II. Diễn biến của chiến tranh Hướng dẫn HS lập niên biểu những sự kiện chính
8 26 → 01/11	8	Bài 6: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) (Tiết 2)	Ghi điểm tháng 10/2020

9 02→ 08/11	9	Bài 7: Những thành tựu văn hóa thời cận đại	Mục 1. Sự phát triển của văn hóa trong buổi đầu thời cận đại Mục 2. Thành tựu của văn học, nghệ thuật từ đầu thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX Hướng dẫn HS lập niên biểu thành tựu nghệ thuật và tư tưởng Mục 3. Trào lưu tư tưởng tiên bộ và sự ra đời, phát triển của CNXH khoa học từ giữa thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX Khuyến khích học sinh tự đọc
10 09→ 15/11	10	Bài 8: Ôn tập lịch sử thế giới cận đại	Kiểm tra giữa kì theo kế hoạch nhà trường
11 16→ 22/11	11	Bài 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 – 1921)	Mục II. Cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền Xô viết Khuyến khích học sinh tự đọc
12 23→ 29/11	12	Bài 10: Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 – 1941)	Mục II. Công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô (1925 - 1941) Tập trung vào những thành tựu tiêu biểu Ghi điểm tháng 11/2020
13 30/11→ 06/12	13	Bài 11: Tình hình các nước tư bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	Mục 2. Cao trào cách mạng 1918 - 1923 ở các nước tư bản. Quốc tế Cộng sản Không dạy Mục 3. Khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 và hậu quả của nó Tích hợp kiến thức về hậu quả của khủng hoảng kinh tế ở Đức, Mĩ, Nhật Bản trong các bài 12, 13, 14 Mục 4. Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh Không dạy
14 07→ 13/12	14	Bài 12 + 14: Nước Đức và Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	Cấu trúc như sau: 1. Nước Đức (1918 - 1939): hướng dẫn HS tìm hiểu về quá trình lên nắm quyền của Đảng Quốc xã và chính sách của Chính phủ Hít-le (1933 - 1939) 2. Nhật Bản (1918 - 1939): hướng dẫn HS tìm hiểu quá trình quân phiệt hóa bộ máy nhà nước ở Nhật Bản
15 14→ 20/12	15	Bài 13: Nước Mĩ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (	Mục I. Nước Mĩ trong những năm (1918 -1929) Không dạy

		1918 – 1939)	Mục II.1. Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 - 1933). Chỉ nêu khái quát cuộc khủng hoảng
16 21-> 27/12	16	Ôn tập HKI	Thi các môn tại lớp
17 28/12-> 03/01	17	Kiểm tra HKI	Kiểm tra cuối kì Ghi điểm tháng 12/2020
18 04-> 10/01	18	Sửa bài KTHKI	Hoàn thành điểm số HKI

Kế hoạch giảng dạy môn Lịch sử 12 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Lịch sử năm học 2020-2021)

TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG DẠY HỌC GHI CHÚ	Nội dung buổi 2	GHI CHÚ
1 07 -> 13/9	1	Bài 1: Sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945 – 1949)	Ôn tập Bài 1	Giảm tải Mục III: Sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập
	2	Bài 2: Liên xô và các nước Đông Âu (1945 – 1991). Liên bang Nga (1991 – 2000) (Tiết 1)		Đọc thêm Mục I. 2; Mục I. 3 Sử dụng tranh, ảnh về chân dung nhà du hành vũ trụ Gagarin
2 14-> 20/9	3	Bài 2: Liên xô và các nước Đông Âu (1945 – 1991). Liên bang Nga (1991 – 2000) (Tiết 2)	Ôn tập Bài 2 Bài 3	Đọc thêm Mục II. 1. Sự khủng hoảng của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô.
	4	Bài 3: Các nước Đông Bắc Á		Giảm tải Mục I. Phần 10 năm đầu xây dựng chế độ mới (1949 – 1959). Mục II.2. Trung Quốc những năm không ổn định
3 21 -> 27/9	5	Bài 4: Các nước Đông Nam Á và Ấn Độ (Tiết 1)	Ôn tập Bài 4	Đọc thêm: Mục 2.b Nhóm các nước Đông Dương. Mục 2.c Các nước khác ở Đông Nam Á Sử dụng lược đồ các quốc gia Đông Nam Á, tranh ảnh về Hội

				ng nghị ASEAN
	6	Bài 4: Các nước Đông Nam Á và Ấn Độ (Tiết 2)		Sử dụng lược đồ Ấn Độ và ảnh của G. Nêru
4 28/9 → 04/10	7	Bài 5: Các nước Châu Phi và Mỹ Latinh	Kiểm tra thường xuyên cột 1 Ôn tập Bài 5 Bài 6	Giảm tải Mục I.2. Tình hình phát triển kinh tế xã hội. Mục II.2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội
	8	Bài 6: Nước Mỹ		Giảm tải Chính trị - xã hội các giai đoạn Kiểm tra thường xuyên Ghi điểm tháng 9/2020
5 05 → 11/10	9	Bài 7: Tây Âu	Ôn tập Bài 7 Bài 8	Giảm tải Chính trị - xã hội các giai đoạn
	10	Bài 8: Nhật Bản		Giảm tải Chính trị - xã hội các giai đoạn
6 12 → 18/10	11	Bài 9: Quan hệ quốc tế trong và sau thời kì Chiến tranh lạnh (Tiết 1)	Ôn tập Bài 9 + 11	Sử dụng tranh, ảnh về Goocbachốp và Ri gân kí hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược
	12	Bài 9 + 11 Chủ đề: Quan hệ quốc tế trong và sau thời kì Chiến tranh lạnh (Tiết 2)		Giảm tải Mục II. Sự đối đầu Đông – Tây và các cuộc chiến tranh cục bộ Tích hợp với phần II bài 11. Tổng kết lịch sử thế giới hiện đại từ năm 1945 đến năm 2000
7 19 → 25/10	13	Bài 10: Cách mạng khoa học – công nghệ và xu thế toàn cầu hóa nửa sau thế kỉ XX (Tiết 1)	Ôn tập Bài 10	Mục 2. Những thành tựu tiêu biểu (đọc thêm)
	14	Bài 10: Cách mạng khoa học – công nghệ và xu thế toàn cầu hóa nửa sau thế kỉ XX (Tiết 2)		Ghi điểm tháng 10/2020
8 26 → 01/11	15	Bài 12: Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến 1925 (Tiết 1)	Kiểm tra giữa kì theo kế hoạch nhà	Kiểm tra giữa kỳ

			trường	
	16	Bài 12: Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến 1925 (Tiết 2)	Ôn tập Bài 12	Đọc thêm: Mục I.2 Chính sách chính trị, văn hóa, giáo dục của thực dân Pháp. Mục II.1 Hoạt động Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và một số người Việt Nam sống ở nước ngoài.
9 02→ 08/11	17	Bài 13: Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1925 đến 1930 (Tiết 1)	Ôn tập Bài 13	Đọc thêm: Mục I. 2 Tân Việt cách mạng Đảng
	18	Bài 13: Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1925 đến 1930 (Tiết 2)		Sử dụng tranh, ảnh: Bìa sách Đường Kách mệnh, chân dung Nguyễn Thái Học
10 09→ 15/11	19	Bài 13: Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1925 đến 1930 (Tiết 3)		Sử dụng tranh, ảnh: Nguyễn Ái Quốc và hoạt động của Nguyễn Ái Quốc.
	20	Bài 14: Phong trào cách mạng 1930 – 1935	Ôn tập Bài 14	Giảm tải : Mục III. Phong trào cách mạng trong những năm 1932 - 1935
11 16→ 22/11	21	Bài 15: Phong trào dân chủ 1936 - 1939	Ôn tập Bài 15	
	22	Bài 16: Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945). Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (Tiết 1)		Sử dụng tranh, ảnh: về Hội nghị lần 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941)
12 23→ 29/11	23	Bài 16: Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945). Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (Tiết 2)	Kiểm tra thường xuyên cột 2 Ôn tập Bài 16	Kiểm tra thường xuyên Ghi điểm tháng 11/2020
	24	Bài 16: Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945). Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (Tiết 3)		Hướng dẫn học sinh đọc thêm: Mục II.2. Những cuộc đấu tranh ở thời kì mới.

13 30/11→ 06/12	25	Bài 17: Nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2 – 9 – 1945 đến trước ngày 19 – 12 – 1946 (Tiết 1)	Ôn tập Bài 17	Sử dụng tranh, ảnh: Quốc hội khóa I (2/3/1946), nhân dân Nam Bộ quyên góp cứu đói (10/1945).
	26	Bài 17: Nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2 – 9 – 1945 đến trước ngày 19 – 12 – 1946 (Tiết 2)		Sử dụng tranh, ảnh liên quan
14 07→ 13/12	27	Bài 18: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1950) (Tiết 1)	Ôn tập Bài 18	Đọc thêm: Mục II.2. Tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài
	28	Bài 18: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1950) (Tiết 2)		Đọc thêm : Mục III.2. Đẩy mạnh kháng chiến toàn diện
15 14→ 20/12	29	Bài 19: Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 – 1953)	Ôn tập Bài 19	Giảm tải: Mục IV. Những chiến dịch tiến công giữ vững quyền chủ động trên chiến trường.
	30	Bài 20: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân pháp kết thúc (1953 – 1954) (Tiết 1)		Sử dụng lược đồ hình thái chiến trường trong đông – xuân 1953 – 1954.
16 21→ 27/12	31	Bài 20: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân pháp kết thúc (1953 – 1954) (Tiết 2)	Tập trung vào nội dung, ý nghĩa, hạn chế của Hiệp định Giơnevơ Ôn tập Bài 20	
	32	Bài 20: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân pháp kết thúc (1953 – 1954) (Tiết 3)		Giảm tải nội dung Mục III.1 Hội nghị Giơnevơ
17 28/12→ 03/01	33	Lịch sử địa phương		
	34	Ôn tập HKI		Ghi điểm tháng 12/2020
18 04→ 10/01	35	Ôn tập HKI (tiếp theo)		
	36	Kiểm tra cuối kì		Hoàn thành điểm số HKI

Kế hoạch giảng dạy môn Lịch sử 10 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Lịch sử năm học 2020-2021)

TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG DẠY HỌC	GHI CHÚ
1 11 → 17/01	19	Lịch sử địa phương	Tham quan Di tích Láng Le – Bàu Cò huyện Bình Chánh(dự kiến)
	20	Bài 14: Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam	
2 18 → 24/01	21	Bài 15 + 16 Chủ đề: Thời Bắc thuộc và cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc	Tập trung vào nội dung 1. Chế độ cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc 2. Một số cuộc đấu tranh tiêu biểu của nhân dân ta từ thế kỉ I đến thế kỉ X Khuyến khích học sinh tự đọc Mục I. 2. Mục II. 1.
	22	Bài 15 + 16 Chủ đề: Thời Bắc thuộc và cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc	
3 25 → 31/01	23	Bài 17: Quá trình hình thành và phát triển của nhà nước phong kiến (Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV)	Mục II. 1. Tổ chức bộ máy nhà nước nhưng tập trung vào tổ chức bộ máy nhà nước thời Lê Thánh Tông Chỉ giới thiệu khái quát
	24	Bài 18: Công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế trong các thế kỉ X - XV	Kiểm tra thường xuyên cột 1 Ghi điểm tháng 01/2021 Mục 4. Tình hình phân hóa xã hội và các cuộc đấu tranh của nông dân Không thực hiện
4 01 → 07/02 (<i>Trước tết</i>)	25	Bài 19: Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm ở các thế kỉ X – XV	
	26	Bài 20: Xây dựng và phát triển văn hoá trong các thế kỉ X – XV	
5 17 → 21/02 (<i>Sau tết</i>)	27	Bài 21: Những biến đổi của nhà nước phong kiến trong các thế kỉ XVI – XVIII	Mục 3. Nhà nước phong kiến ở Đàng Ngoài Mục 4. Chính quyền ở Đàng Trong Không thực hiện
	28	Bài 22: Tình hình kinh tế ở các thế kỉ XVI – XVIII	
6 22 → 28/02	29	Bài 23: Phong trào Tây Sơn và sự nghiệp thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc cuối thế kỉ XVIII	
	30	Bài 24: Tình hình văn hoá	Ghi điểm tháng 02/2021

		ở các thế kỉ XVI – XVIII	
7 01→ 07/3	31	Bài 25: Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá dưới triều Nguyễn (Nửa đầu thế kỉ XIX)	Mục 2. Tình hình kinh tế và chính sách của nhà Nguyễn Chỉ giới thiệu khái quát một số chính sách của nhà Nguyễn về kinh tế
	32	Bài 26: Tình hình xã hội ở nửa đầu thế kỉ XIX và phong trào đấu tranh của nhân dân	
8 08→ 14/3	33	Bài 27: Quá trình dựng nước và giữ nước	Khuyến khích học sinh tự đọc Cả 2 bài
	34	Bài 28: Truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam thời phong kiến	
9 15→ 21/3	35	Bài 29: Cách mạng Hà Lan và cách mạng tư sản Anh	Mục 1. Cách mạng Hà Lan Khuyến khích học sinh tự đọc Kiểm tra giữa kì theo kế hoạch
	36	Bài 30: Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ	Mục 2. Diễn biến chiến tranh và sự thành lập Hợp chúng quốc Mỹ Hướng dẫn HS lập niên biểu những sự kiện chính
10 22→ 28/3	37	Bài 31: Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII (Tiết 1)	Mục II. Tiến trình của cách mạng Hướng dẫn HS lập niên biểu tiến trình cách mạng. Nhấn mạnh sự kiện ngày 14 - 7; “Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền”; nền chuyên chính dân chủ cách mạng Gia-cô-banh
	38	Bài 31: Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII (Tiết 2)	Ghi điểm tháng 03/2021
11 29/03→ 04/4	39	Bài 32: Cách mạng công nghiệp ở Châu Âu	Mục II. Cách mạng công nghiệp ở Pháp, Đức Khuyến khích học sinh tự đọc
	40	Bài 33: Hoàn thành cách mạng tư sản ở châu Âu và Mỹ giữa thế kỉ XIX (Tiết 1)	Mục 1. Cuộc đấu tranh thống nhất nước Đức Mục 2. Cuộc đấu tranh thống nhất I-ta-li-a Tự học có hướng dẫn HS lập bảng so sánh hình thức của các cuộc cách mạng tư sản
12	41	Bài 33: Hoàn thành cách mạng tư sản ở châu Âu và	

05→ 11/4		Mĩ giữa thế kỉ XIX (Tiết 2)	
	42	Bài 34: Các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa	Mục 2. Sự hình thành các tổ chức độc quyền Khuyến khích học sinh tự đọc
13 12→ 18/4	43	Bài 35: Các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ và sự bành trướng thuộc địa(Tiết 1)	Khuyến khích học sinh tự đọc Cả bài <i>Kiểm tra thường xuyên cột 2</i>
	44	Bài 35: Các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ và sự bành trướng thuộc địa(Tiết 1)	
14 29→ 25/4	45	Bài 36: Sự hình thành và phát triển của phong trào công nhân	Mục 1. Sự ra đời và tình cảnh của giai cấp vô sản công nghiệp. Những cuộc đấu tranh đầu tiên Khuyến khích học sinh tự đọc
	46	Bài 37: Mác và ăng - ghen. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học	
15 26/04 → 02/5	47	Bài 38: Quốc tế thứ nhất và Công xã Pa-ri 1871	Mục I. Quốc tế thứ nhất Chỉ giới thiệu nét chính về Quốc tế thứ nhất
	48	Ôn tập và KTHKII	Ghi điểm tháng 04/2021
16 03 → 09/5	49	Kiểm tra cuối kì	Kiểm tra cuối kì các môn tại lớp
	50	Bài 39: Quốc tế thứ hai	Mục II. Quốc tế thứ hai Khuyến khích học sinh tự đọc
17 10→ 16/5	51	Bài 40: Lê - nin và phong trào công nhân Nga đầu thế kỉ XX (Tiết 1)	
	52	Bài 40: Lê - nin và phong trào công nhân Nga đầu thế kỉ XX (Tiết 2)	Hoàn thành điểm số HKII
18 17→ 23/5		Dự phòng	

Kế hoạch giảng dạy môn Lịch sử 11 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Lịch sử năm học 2020-2021)

TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG DẠY HỌC	GHI CHÚ
1 11 → 17/01	19	Lịch sử địa phương	Tham quan Bảo tàng Chứng tích chiến tranh TP HCM(dự kiến)
2 18 → 24/01	20	Bài 16: Các nước Đông Nam Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939)	Mục I.1. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội Mục II. Phong trào độc lập dân tộc ở In-đô-nê-xi-a Mục IV. Cuộc đấu tranh chống thực dân Anh ở Mã Lai và Miến Điện Mục V. Cuộc cách mạng năm 1932 ở Xiêm Khuyến khích học sinh tự đọc. Mục I.2. Khái quát về phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á Mục III. Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp ở Lào và Cam-pu-chia Hướng dẫn HS tìm hiểu những điểm mới trong phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á.
3 25 → 31/01	21	Bài 17: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) (Tiết 1)	Kiểm tra thường xuyên Ghi điểm tháng 01/2021
4 01 → 07/02 (<i>Trước tết</i>)	21	Bài 17: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) (Tiết 2)	
5 17 → 21/02 (<i>Sau tết</i>)	23	Bài 18: Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 - 1945)	
6 22 → 28/02	24	Bài 19 + 20 Chủ đề: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (Từ 1858 đến năm 1884) (Tiết 1)	Bài 19 Mục I.2. Thực dân Pháp ráo riết chuẩn bị xâm lược Việt Nam Khuyến khích học sinh tự đọc Bài 20 Mục I.1. Tình hình Việt Nam trước khi Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất Mục III.1. Quân Pháp tấn công của biển Thuận An Khuyến khích học sinh tự đọc Cấu trúc lại như sau: I. Tình hình Việt Nam đến giữa

			thế kỉ XIX II. Quá trình xâm lược của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam (1858 - 1884) Ghi điểm tháng 02/2021
7 01→ 07/3	25	Bài 19 + 20 Chủ đề: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (Từ 1858 đến năm 1884) (Tiết 2)	
8 08→ 14/3	26	Bài 19 + 20 Chủ đề: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (Từ 1858 đến năm 1884) (Tiết 3)	
9 15→ 21/3	27	Bài 21: Phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỷ XIX (Tiết 1)	Mục I.2. Các giai đoạn phát triển của phong trào Cần Vương. Hướng dẫn HS tìm hiểu khái quát về lãnh đạo, địa bàn và kết cục của mỗi giai đoạn Mục II.1. Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 – 1892) Mục II.2. Khởi nghĩa Ba Đình (1886 – 1887) Mục II.3. Khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896). Mục II.4. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) Hướng dẫn học sinh chọn những sự kiện tiêu biểu lập bảng thống kê. Tập trung ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)
10 22→ 28/3	28	Bài 21: Phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỷ XIX (Tiết 2)	Kiểm tra giữa kì theo kế hoạch Ghi điểm tháng 03/2021
11 29/03→ 04/4	29	Bài 22: Xã hội Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp	
12 05→ 11/4	30	Bài 23: Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến chiến tranh thế giới thứ nhất	Khuyến khích học sinh tự đọc Mục 3. Đông Kinh nghĩa thực. Vụ đầu độc binh sĩ Pháp ở Hà Nội và những hoạt động cuối cùng của nghĩa quân Yên Thế
13 12→ 18/4	31	Bài 24: Việt Nam trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) (Tiết 1)	- Mục II. Phong trào đấu tranh vũ trang trong chiến tranh - Mục III.1. Phong trào công nhân

			Khuyến khích học sinh tự đọc
14 29→ 25/4	32	Bài 24: Việt Nam trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) (Tiết 2)	Ghi điểm tháng 04/2021
15 26/04 → 02/5	33	Sơ kết lịch sử Việt Nam (1858-1918)	Kiểm tra cuối kì các môn tại lớp
16 03 → 09/5	34	Ôn tập	
17 10→ 16/5	35	Kiểm tra cuối kì	Hoàn thành điểm số HKII
18 17→ 23/5	36	Dự phòng	

Kế hoạch giảng dạy môn Lịch sử 12 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Lịch sử năm học 2020-2021)

TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG DẠY HỌC GHI CHÚ	Nội dung buổi 2	Ghi chú
1 11 → 17/01	37	Lịch sử địa phương	Tham quan Khu di tích Dân Công Hòa Tuyên Huyện Bình Chánh (dự kiến).	
2 18 → 24/01	38	Bài 21: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965) (Tiết 1)	Ôn tập: Bài 21	Mục II.1.b, Mục II.2(đọc thêm)
3 25 → 31/01	39	Bài 21: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965) (Tiết 2)	Ôn tập: Bài 21	Mục III.1(đọc thêm) Ghi điểm tháng 01/2021
4 01 → 07/02 (<i>Trước tết</i>)	40	Bài 22: Nhân dân hai miền trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Nhân dân Miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 - 1973)		Mục I.2. Chỉ tập trung vào chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) năm 1965

			Ôn tập: Bài 22	Mục I.3. Tập trung vào ý nghĩa cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968. Mục II. Không dạy. Mục III.2. Không dạy “Đông Dương hóa chiến tranh” Chỉ tập trung vào thắng lợi về chính trị và ngoại giao Mục III.3. Chỉ tập trung vào ý nghĩa của Cuộc tiến công chiến lược năm 1972 Mục IV.1. Không dạy Mục IV.2. Tập trung vào kết quả, ý nghĩa của trận Điện Biên Phủ trên không và vai trò của hậu phương miền Bắc Mục V. Chỉ tập trung vào nội dung và ý nghĩa của Hiệp định Pari năm 1973
--	--	--	------------------------------	---

5 17 → 21/02 (Sau tết)	41	Bài 23: Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội miền ở Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973-1975) (Tiết 1)	Ôn tập: Bài 23	Kiểm tra thường xuyên cột 1
6 22 → 28/02	42	Bài 23: Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội miền ở Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973-1975) (Tiết 2)	Ôn tập: Bài 23	Mục V Chỉ tìm hiểu nội dung và ý nghĩa Hiệp định Pari.
7 01 → 07/3	43	Bài 24: Việt Nam trong năm đầu sau thắng lợi của kháng chiến chống Mỹ cứu nước năm 1975.	Ôn tập: Bài 24	Ghi điểm tháng 02/2021
8 08 → 14/3	44	Ôn tập kiểm tra giữa kì	Ôn tập kiểm tra giữa kì	
9 15 → 21/3	45	Bài 25: Việt Nam xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976 -1986).	Ôn tập: Bài 25	Mục I. Đất nước bước đầu đi lên chủ nghĩa xã hội (1976 - 1986) Khuyến khích học sinh tự đọc
10 22 → 28/3	46	Bài 26: Đất nước trên đường đổi mới đi lên CNXH (1986-2000)	Ôn tập: Bài 26	Mục II. Khuyến khích học sinh tự đọc Ghi điểm tháng 03/2021 Kiểm tra thường xuyên cột 2
11 29/03 → 04/4	47	Bài 27: Tổng kết lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến năm 2000	Ôn tập: Bài 27	
12 05 → 11/4	48	Ôn tập Kiểm tra cuối kì	Ôn tập Kiểm tra cuối kì	Ghi điểm tháng 04/2021
13 12 → 18/4	49	Kiểm tra cuối kì	Sửa bài kiểm tra	Hoàn thành điểm số

			cuối kì	HKII
14 29→ 25/4	50	Ôn thi THPTQG	Luyện đề TNTHPTQG	Luyện đề TNTHPTQG
15 26/04 → 02/5	51	Ôn thi THPTQG	Luyện đề TNTHPTQG	Luyện đề TNTHPTQG
16 03 → 09/5	52	Ôn thi THPTQG	Luyện đề TNTHPTQG	Luyện đề TNTHPTQG
17 10→ 16/5	53	Ôn thi THPTQG	Luyện đề TNTHPTQG	Luyện đề TNTHPTQG
18 17→ 23/5	54	Dự phòng		

Yêu cầu: GVBM khi thực hiện các nội dung dạy học (trên lớp và kể các các tiết học ngoài nhà trường) cần ghi đầy đủ tên nội dung vào sổ đầu bài để thuận tiện cho công tác thanh tra, kiểm tra và làm cơ sở để giải quyết các chế độ chính sách có liên quan.